

Số: 53/2022/QĐCNTTLH

*Đồ Sơn, ngày 11 tháng 10 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của chị Hoàng Thị Hồng L và anh Đàm Văn M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị Hồng L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Hoàng Thị Hồng L, sinh năm 1989; nơi ĐKTT: Tổ dân phố Q, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: L, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội;

Người bị kiện: Anh Đàm Văn M, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 23 tháng 9 năm 2022) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 9 năm 2022, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Hồng L và anh Đàm Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị L và anh M có 01 con chung là cháu Đàm Gia H, sinh ngày 31-5-2017. Chị L và anh M thống nhất giao cháu H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi; anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 10-2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị L và anh M không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn (GCNKH số 01/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Duy Khoa**